



CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI TRẺ EM LÀ NẠN NHÂN CỦA XÂM HẠI

Nguyễn Quốc Phong

Trung tâm Đào tạo và Phát triển Cộng đồng (CTD)

Đặt vấn đề

Công ước LHQ về QTE đã được hầu hết các quốc gia phê chuẩn, tuy nhiên:

- ▶ Trên khắp thế giới còn rất nhiều trẻ em chưa được bảo vệ khỏi bạo hành, xâm hại và bóc lột.
- ▶ Hàng năm, có hàng triệu trẻ em trên thế giới bị xâm hại. Rất nhiều trong số các nạn nhân trẻ em phải chịu nhiều hình thức xâm hại khác nhau.
- ▶ Bạo hành, xâm hại và bóc lột gây ra những tổn hại như tử vong, thương tích, khuyết tật, những vấn đề sức khỏe, nhận thức, tâm lý, tình cảm, ảnh hưởng đến khả năng học tập và quá trình hình thành năng lực và các vấn đề phát triển lâu dài của các em
- ▶ Đây là điều rất bất lợi cho phát triển kinh tế-xã hội quốc gia
- ▶ Cần đảm bảo cho mọi trẻ em được sống trong một môi trường an toàn, được bảo vệ
- ▶ Những trẻ em gánh chịu hậu quả của việc không được bảo vệ có quyền được phục hồi và tái hòa nhập

Định nghĩa trẻ em

- ▶ Công ước quốc tế về QTE xác định trẻ em là người dưới 18 tuổi, trừ khi luật pháp quốc gia công nhận tuổi thành niên sớm hơn.
- ▶ Luật Bảo Vệ, Chăm Sóc, và Giáo Dục trẻ em năm 2004 sửa đổi tiếp tục quy định trẻ em là người dưới 16 tuổi.

Một số văn bản pháp luật khác liên quan tới tuổi trẻ em

- Điều 18 Bộ luật Dân sự năm 2005 quy định người chưa thành niên là người chưa đủ 18 tuổi.
- Điều 31 Luật Thanh niên năm 2005 quy định Nhà nước thực hiện Công ước QTQTE áp dụng đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi phù hợp với điều kiện của Việt Nam.
- Bộ luật Lao động quy định cấm sử dụng người lao động chưa thành niên (dưới 18) làm những công việc nặng nhọc hoặc tiếp xúc với chất độc hại hoặc chỗ làm việc, công việc ảnh hưởng xấu đến nhân cách (các điều 119, 121)
- Bộ luật Dân sự năm 2005 có những quy định về việc con, cháu chưa thành niên được hưởng sự chăm sóc, nuôi dưỡng của cha mẹ, ông bà (điều 41)

Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt

- ▶ Là trẻ em có hoàn cảnh không bình thường về thể chất hoặc tinh thần, không có đủ điều kiện để thực hiện các quyền cơ bản và hòa nhập với gia đình, cộng đồng (Khoản 1, Điều 3, Luật BVCSGDTE)
- ▶ Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt bao gồm
 - i. trẻ em mồ côi không nơi nương tựa;
 - ii. trẻ em bị bỏ rơi;
 - iii. trẻ em là nạn nhân của chất độc hóa học;
 - iv. trẻ em nhiễm HIV/AIDS;
 - v. trẻ em lao động nặng nhọc, nguy hiểm, tiếp xúc với chất độc hại;
 - vi. trẻ em phải làm việc xa gia đình;
 - vii. Trẻ em lang thang;
 - viii. Trẻ em bị xâm hại tình dục;
 - ix. trẻ em nghiện ma túy;
 - x. trẻ em làm trái pháp luật

Trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt

- ▶ Chưa có quy định chính thức về trẻ em có nguy cơ.
- ▶ Trẻ em có nguy cơ được hiểu là những trẻ em có nhiều khả năng rơi vào hoàn cảnh đặc biệt do xuất hiện một số nguy cơ trong gia đình và cộng đồng như: trẻ em sống trong các gia đình khó khăn, trẻ em sống trong các gia đình khuyết thiếu chỉ có cha hoặc mẹ, trẻ em sống trong các gia đình có các vấn đề về tệ nạn xã hội, trẻ em khuyết tật chậm phát triển, trẻ em từ các vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế khó khăn.



Những hành vi sau đây
thể hiện điều gì?



Trêu ghẹo trẻ
một cách quá đáng



Sờ mó những bộ phận
riêng tư trên cơ thể trẻ



Những hành vi sau đây
thể hiện điều gì?



Đánh đập hoặc làm tổn
thương trẻ



Ép buộc trẻ sờ mó vào cơ
thể mình

Những hành vi sau đây thể hiện điều gì?



Không chăm sóc trẻ,
ví dụ: không tắm rửa, thay
quần áo, cho trẻ ăn uống



Bắt trẻ làm việc quá nhiều
ảnh hưởng tới việc học tập,
vui chơi của trẻ

Những hành vi sau đây
thuộc hình thức xâm hại nào?



Cho trẻ xem phim, ảnh,
ấn phẩm có nội dung
đ đồi trụy



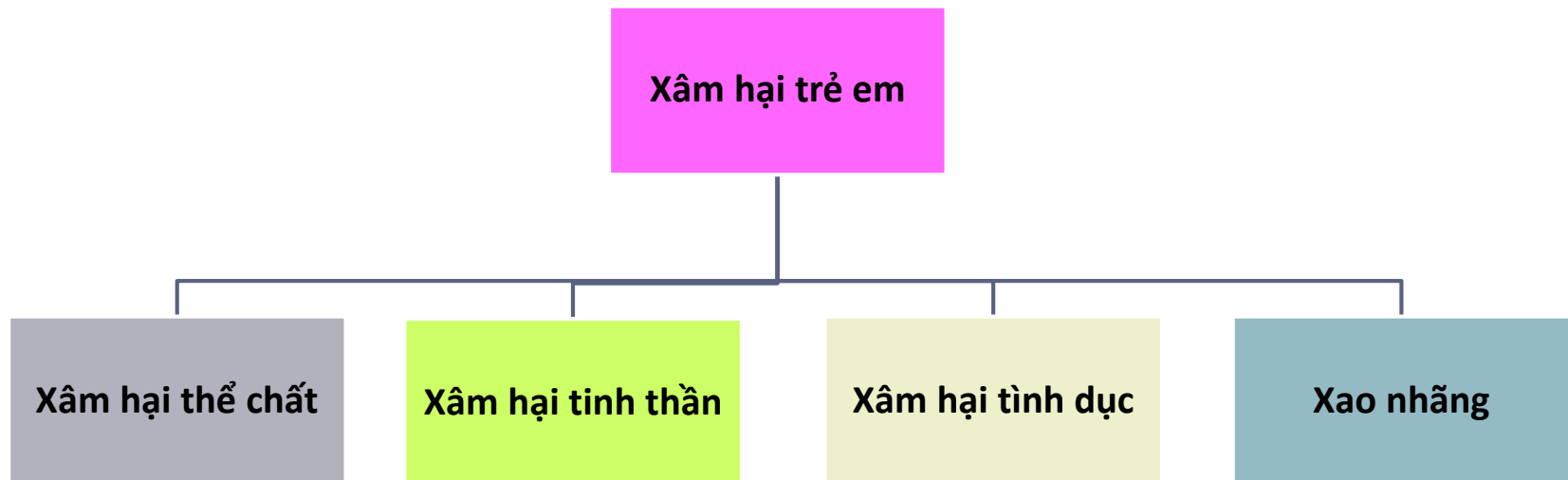
Bỏ mặc, không giám
sát trẻ

Xâm hại trẻ em là gì?

- ▶ Là những hành động mà gây hại hoặc làm tổn thương tới trẻ em mà không phải là do tai nạn.
- ▶ Tổ chức Y tế Thế Giới định nghĩa “ *Xâm hại trẻ em bao gồm mọi hình thức ngược đãi về thể chất và tinh thần, xâm hại tình dục, xao nhãng, bóc lột gây ra những thương tổn về sức khỏe, tính mạng, khả năng phát triển hay phẩm giá bằng cách lợi dụng chức phận, lòng tin hoặc quyền hạn* ”



Các hình thức xâm hại trẻ em



Các hình thức xâm hại trẻ em (tiếp)

- ▶ **Xâm hại thể chất** : là khi một người chủ đích gây thương tổn hoặc đe dọa gây thương tổn cho trẻ, bao gồm: đánh, đấm, quăng quật, đá, gây bông, bóp cổ, đầu độc, giam hãm...
- ▶ **Xâm hại tinh thần**: là việc ai đó lặp đi lặp lại các hình thức ngược đãi tinh thần trẻ em trong một thời gian dài. Xâm hại tinh thần gây tổn hại đến lòng tự trọng của trẻ, bao gồm: dọa dẫm, chế nhạo, khùng bố tinh thần, cô lập trẻ. Có một điều cần nhấn mạnh là tất cả các hình thức xâm hại đều gây ra những thương tổn về tinh thần cho trẻ.
- ▶ **Xâm hại tình dục**: là việc ai đó dùng quyền lực hoặc lợi dụng lòng tin để lôi kéo trẻ em tham gia vào các hoạt động tình dục, bao gồm: sờ mó, làm tranh/ảnh/video tình dục có trẻ em; ép buộc trẻ em quan hệ tình dục với nhau hoặc với người lớn.
- ▶ **Xao nhãng**: là việc không đáp ứng những hình thức chăm sóc cơ bản đối với trẻ em, bao gồm: bỏ mặc trẻ trước những nguy cơ, từ chối chăm sóc y tế hoặc các nhu cầu thiết yếu cho sự phát triển về thể chất và tinh thần của trẻ (ăn và ở).



Đây là gì?



Sample images from AD



Đây là gì?



Và đây là gì?



BẢO VỆ TRẺ EM

Xu hướng tiếp cận vấn đề bảo vệ trẻ em từ trước tới nay

NHU CẦU  **QUYỀN**

Cuối thập niên 80

Giữa và cuối thập niên 90

Cuối thập niên 90 trở đi

Trẻ em có hoàn cảnh
đặc biệt khó khăn
(TEHCDBKK)

Trẻ em cần sự bảo vệ
đặc biệt
(TECSBVDB)

Bảo vệ trẻ em

Lợi ích về chi phí lâu dài của việc an toàn cho trẻ em

- ▶ Đầu tư bảo vệ trẻ em thì hiệu quả hơn nhiều so với việc giải quyết những vấn đề của người lớn đã từng bị xâm hại khi là trẻ em
- ▶ Những người bị lạm dụng và xâm hại khi còn là trẻ em có nguy cơ cao hơn trở thành những người lớn có các vấn đề về xã hội và cá nhân - ảnh hưởng đến người khác và xã hội
- ▶ Việc xác định và giải quyết những vấn đề của người lớn đã từng bị xâm hại khi là trẻ em: Ví dụ như tình trạng nghiện rượu, lạm dụng ma túy, các bệnh tâm thần, thất nghiệp, bạo lực, tội phạm, đổ vỡ gia đình... có thể gây tổn kém cho một quốc gia với những khoản tiền lớn hơn rất nhiều so với việc đầu tư giải quyết các vấn đề ngay từ khi người đó còn là trẻ em

Tiền và các nguồn lực để
để hỗ trợ những người lớn
có các vấn đề về xã hội và cá nhân
(những người này bị xâm hại
khi còn là trẻ em)

Tiền và các
nguồn lực để
trẻ em được an toàn

Các vấn đề Bảo vệ trẻ em

- ▶ Các vấn đề liên quan đến xâm hại và bóc lột trẻ em:
 - ▶ Xâm hại tình dục, bóc lột tình dục vì mục đích thương mại, bạo lực thể chất, và bạo lực tâm lý, tình cảm, lao động trẻ em, buôn bán trẻ em,
- ▶ Chăm sóc nhiều trong các cơ sở chăm sóc tập trung – chất lượng còn nghèo nàn, chưa có những quy định về chăm sóc cho trẻ em không được cha mẹ chăm sóc, bỏ rơi trẻ em, trẻ em khuyết tật và trẻ bị ảnh hưởng và nhiễm HIV/AIDS
- ▶ Số lượng trẻ em đường phố lớn
- ▶ Cho nhận con nuôi quốc tế chưa được quản lý đúng mức – thường là biện pháp đầu tiên
- ▶ Cho nhận con nuôi trong nước chưa được quản lý một cách hợp lý



Các vấn đề Bảo vệ trẻ em (tiếp)

- ▶ Thiếu sự hòa nhập cho trẻ khuyết tật
- ▶ Thiếu sự hòa nhập cho các nhóm yếu thế như trẻ em nghèo, tị nạn, nhập cư, dân tộc thiểu số và trẻ nhiễm HIV/AIDS
- ▶ Việc giam giữ và tam giam để điều tra thêm trong những khoảng thời gian dài
- ▶ Vi phạm liên quan đến ma túy bị đối xử như một tội phạm hơn là một vấn đề mang tính phúc lợi
- ▶ Trẻ em bị giam chung trong các trại giam của người lớn, với điều kiện không phù hợp với lứa tuổi các em, bạo lực và các vi phạm đối với trẻ em trong môi trường này không bị lên án và trừng phạt
- ▶ Những hủ tục văn hóa lạc hậu và có hại cho trẻ em như tảo hôn



Các vấn đề Bảo vệ trẻ em (tiếp)

- ▶ Thiếu số liệu mang tính hệ thống và toàn diện về các lĩnh vực bảo vệ trẻ em
- ▶ Trợ giúp pháp lý hạn chế
- ▶ Luật chưa được thực thi một cách hiệu quả
- ▶ Khoảng cách trong cung cấp dịch vụ - nhóm yếu thế, vùng sâu vùng xa và vùng nông thôn
- ▶ Thiếu quy định, thanh tra và tiêu chuẩn chất lượng chăm sóc
- ▶ Thiếu chính sách xã hội phòng ngừa/hỗ trợ cha mẹ
- ▶ Số lượng cán bộ xã hội chuyên nghiệp còn ít
- ▶ Chất lượng đào tạo còn nghèo nàn
- ▶ Cơ sở hạ tầng và dịch vụ công tác xã hội còn thiếu và chưa đầy đủ



Ai sẽ bảo vệ và bảo vệ khỏi cái gì?

- ▶ Công Ước Quốc tế về Quyền Trẻ em đã nêu các tiêu chuẩn về bảo vệ cho mọi trẻ em khỏi:
 - ▶ Bị đối xử bạo lực /xâm hại (thân thể, tâm lý, tình dục)
 - ▶ Bóc lột (bao gồm cả bóc lột lao động, bóc lột tình dục, buôn bán vì mục đích tình dục hoặc các dạng khác)
 - ▶ Sao nhãng
 - ▶ Bị tước đoạt quyền được cha mẹ chăm sóc
 - ▶ Bị tước đoạt tự do
- ▶ Công Ước Quốc tế về Quyền Trẻ em chỉ rõ những ai là người có trách nhiệm bảo vệ cho trẻ em:
 - ▶ Gia đình và những người trực tiếp chăm sóc
 - ▶ Cộng đồng và xã hội
 - ▶ Nhà nước

Hệ thống Bảo vệ Trẻ em

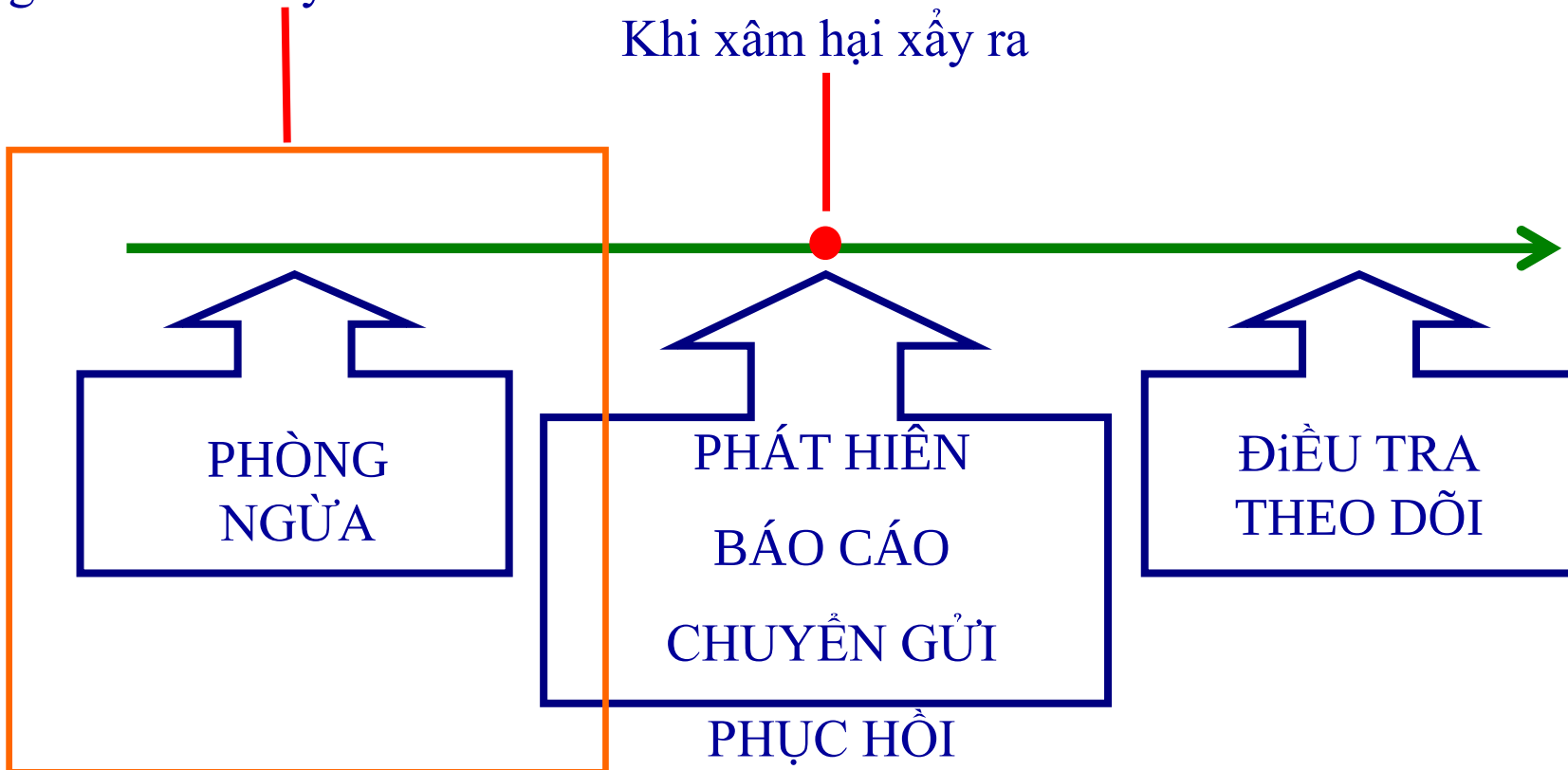
- ▶ **Bảo vệ trẻ em** là hệ thống luật pháp, chính sách, cơ cấu tổ chức, hệ thống dịch vụ nhằm phòng ngừa, ngăn chặn các nguy cơ và khắc phục hậu quả của các hành động sao nhãng, xâm hại và bóc lột trẻ em
- ▶ Trách nhiệm của “Toàn xã hội” bao gồm các cơ quan chính phủ và tất cả các thành phần trong xã hội (gia đình, cộng đồng, các tổ chức) để đảm bảo các nhu cầu an toàn của trẻ em
- ▶ Công tác bảo vệ trẻ em cần do một cơ quan đầu mối chính phủ có trách nhiệm chỉ đạo, điều phối, giám sát, đảm bảo các nguồn lực và có hệ thống cung cấp dịch vụ đảm bảo sự an toàn và bảo vệ của mọi trẻ em
- ▶ Bao gồm các cơ quan phúc lợi và các cơ quan tư pháp và hành pháp
- ▶ Có sự tham gia của các tổ chức xã hội, phi chính phủ/xã hội dân sự, cộng đồng và gia đình



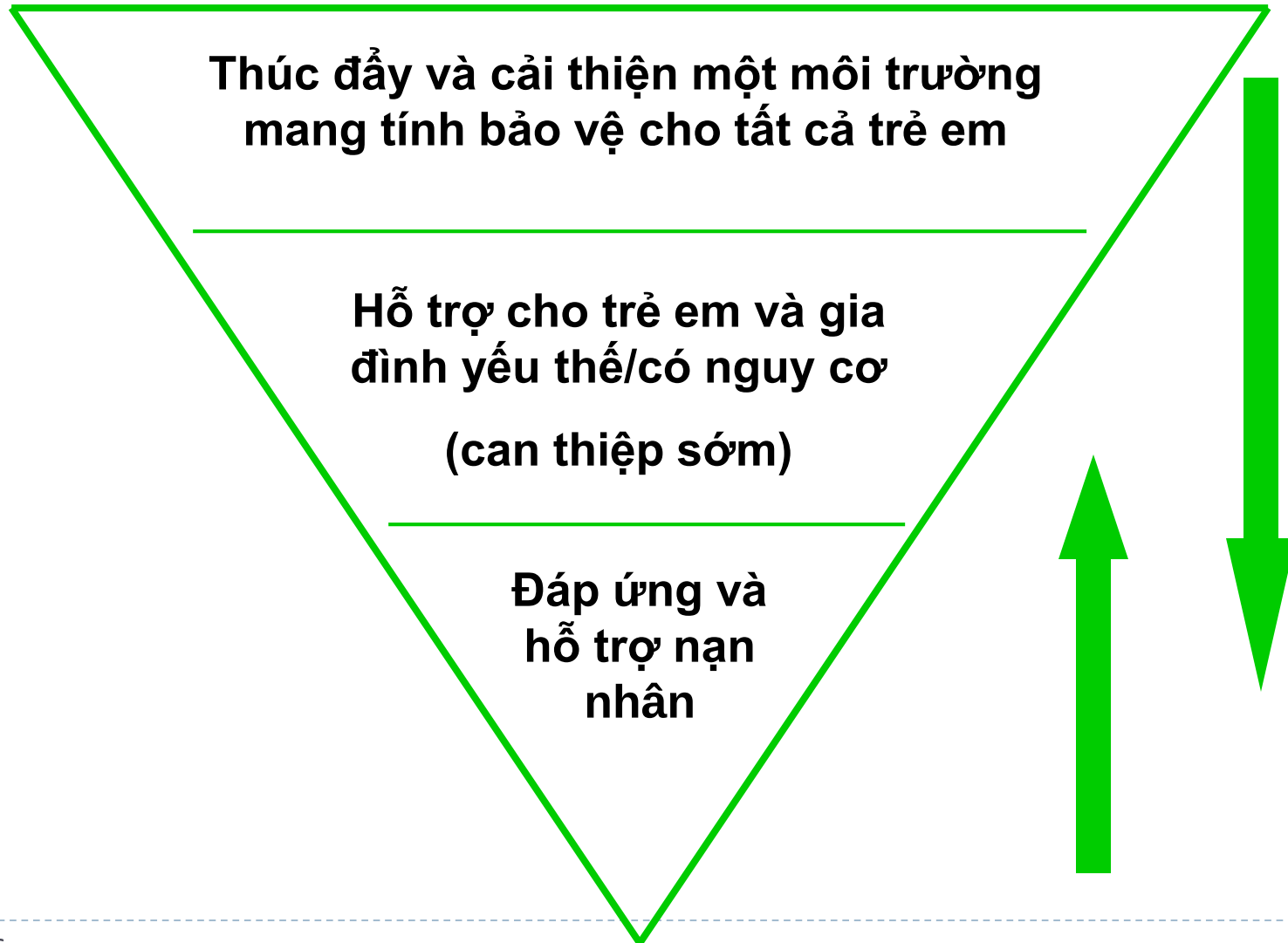
Phòng ngừa và can thiệp về xâm hại trẻ em

Giải quyết các nguyên nhân
gốc rễ và các yếu tố rủi ro

Khi xâm hại xảy ra



Các loại hình bảo vệ trẻ em



Phương thức tiếp cận và dịch vụ bảo vệ trẻ em

- ▶ **Phòng ngừa cấp I** – bao gồm “các dịch vụ phổ biến” cho cả xã hội nhằm tăng cường phúc lợi xã hội, kiến thức và kỹ năng của cộng đồng và gia đình để đảm bảo cho trẻ được an toàn.

Ví dụ: chương trình giáo dục về Công ước Quốc tế về Quyền trẻ em, kỹ năng sống, giáo dục cha mẹ...

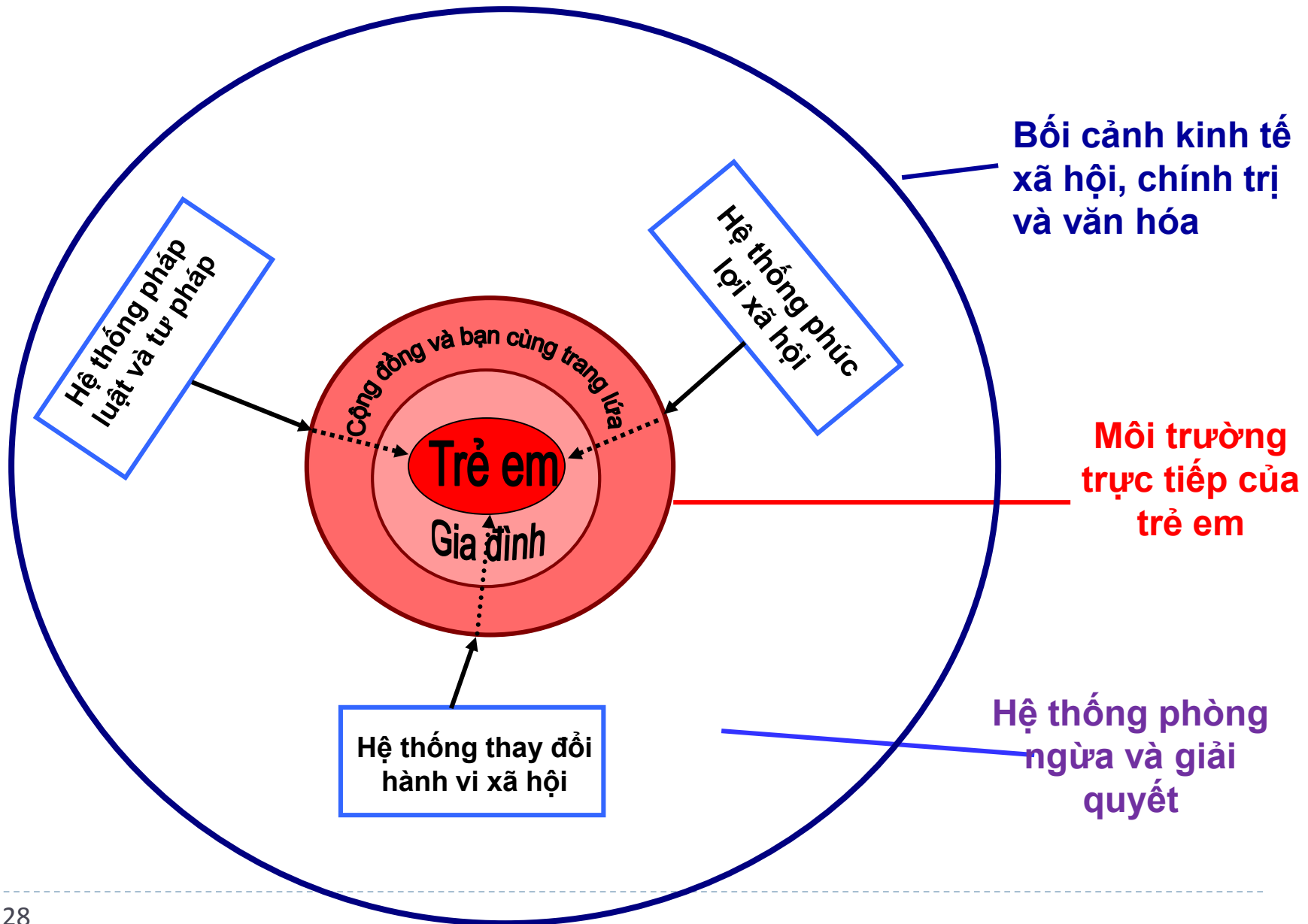
- ▶ **Phòng ngừa cấp II** – bao gồm các dịch vụ cho đối tượng có nguy cơ cao thông qua việc xác định các nhóm nguy cơ cao và can thiệp trước khi xảy ra sao nhãng và xâm hại

Ví dụ: hỗ trợ gia đình như thăm gia đình; mạng lưới, các dịch vụ bảo vệ trẻ em nhằm phát hiện các nhóm trẻ em và gia đình có nguy cơ; thăm vấn...

- ▶ **Bảo vệ trẻ em cấp III** - bao gồm ‘các dịch vụ chuyên biệt được xây dựng để ngăn chặn những mối đe dọa tức thì với sự an toàn của trẻ, giúp điều trị và phục hồi cho trẻ em, cha mẹ/hoặc người chăm sóc trẻ em

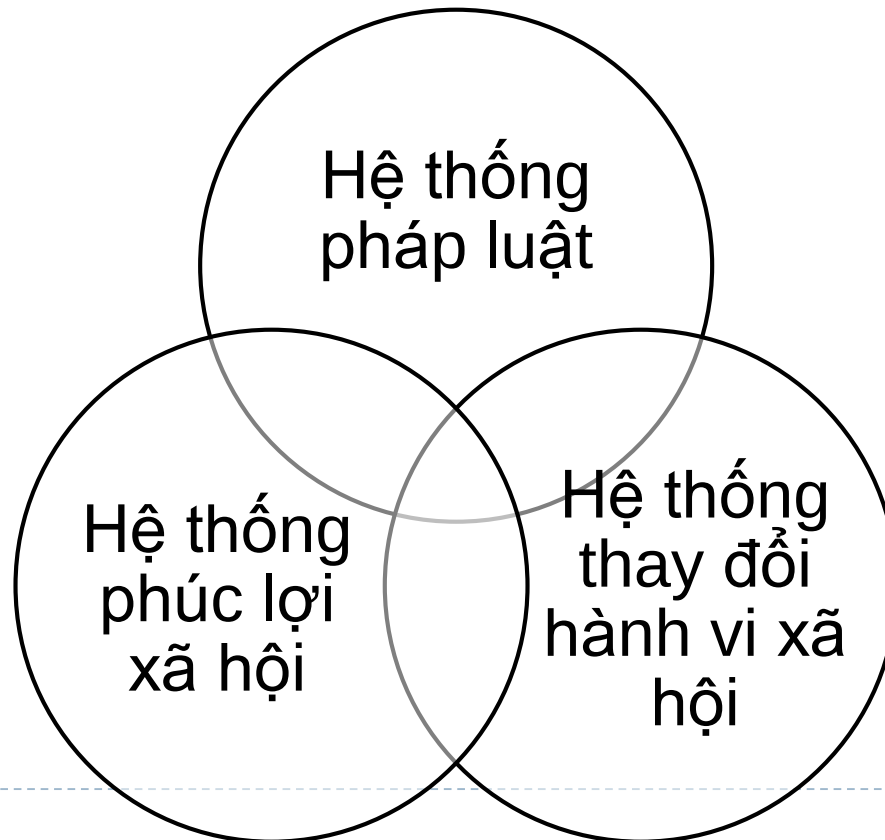
Ví dụ: Dịch vụ cho nạn nhân tham vấn trị liệu, các chương trình tái hòa nhập chuyên biệt...

Cơ sở lý luận vấn đề bảo vệ trẻ em



Hệ thống phòng ngừa và giải quyết

Những công cụ chính để đạt được những thay đổi mong muốn về môi trường cho trẻ em bao gồm 3 hệ thống



Hệ thống pháp luật

- ▶ Tạo cơ sở pháp lý chính thức cho việc phòng ngừa và giải quyết
- ▶ Thiết lập và thực thi một cách hiệu quả
- ▶ Hình thành hệ thống tư pháp thân thiện với trẻ em

Hệ thống phúc lợi xã hội

- ▶ Cung cấp các dịch vụ phòng ngừa và giải quyết
- ▶ Các dịch vụ cần phải đảm bảo tất cả các trẻ em đều tiếp cận được một cách dễ dàng, đảm bảo rằng mọi trẻ em được bảo vệ

Hệ thống thay đổi hành vi của xã hội

- ▶ Vận động truyền thông thay đổi hành vi và thay đổi mang tính xã hội
- ▶ Thay đổi hành vi hiệu quả đòi hỏi có “sự hiểu biết/kiến thức” và “đối thoại” ở tất cả các cấp các ngành: nhà nước, tư nhân, xã hội dân sự, cộng đồng, gia đình và trẻ em

Hệ thống dịch vụ liên tục dành cho trẻ em

Trẻ em được gia đình chăm sóc

Trẻ em được chăm sóc ngoài gia đình

Hỗ trợ

Bổ sung

Thay thế

Mức độ chăm sóc thứ nhất

- Gia đình vẫn toàn vẹn nhưng trẻ em phải đối mặt với áp lực hoặc khả năng chăm sóc của cha mẹ bị suy giảm
- Các dịch vụ được thiết kế để bảo vệ hoặc tăng cường vai trò của gia đình để trẻ em có thể được chăm sóc bởi gia đình

Các dịch vụ cung cấp:

- Hỗ trợ tài chính
- Chăm sóc hỗ trợ gia đình
- Tư vấn
- Giáo dục về kỹ năng làm cha mẹ
- Văng gia, hỗ trợ nhóm

Mức độ chăm sóc thứ hai

- Quan hệ giữa bố mẹ và con cái trở nên xấu đi do bố mẹ đã không làm tròn trách nhiệm của mình.
- Bằng việc tăng cường hỗ trợ, trẻ em đó có thể tiếp tục sống tại nhà mình mà không lo bị làm tổn hại.

- Các dịch vụ được cung cấp nhằm tăng cường hoặc tước bỏ một số trách nhiệm của các bậc cha mẹ mà chưa được thực hiện một cách trọn vẹn

Các dịch vụ cung cấp:

- Chăm sóc ban ngày
- Hỗ trợ tài chính/ duy trì nguồn thu nhập
- Các dịch vụ bảo trợ

Mức độ chăm sóc thứ ba

- Được áp dụng trong trường hợp khẩn cấp, đòi hỏi phải có sự chia rẽ tạm thời hay lâu dài trong mối quan hệ giữa bố mẹ và con cái
- Các dịch vụ được đưa ra để cung cấp một lựa chọn chăm sóc thay thế mang tính gia đình cho trẻ em, có thể là tạm thời hoặc dài hạn

Các dịch vụ cung cấp:

- Chăm sóc bởi hộ hàng
- Chăm sóc đỡ đầu
- Chăm sóc mô hình nhóm gia đình – nhà xã hội
- Bảo trợ pháp lý
- Cho nhận con nuôi
- Chăm sóc trong trung tâm

CHĂM SÓC THAY THẾ...

**Chăm sóc và hỗ trợ
theo định hướng gia
đình**



Các hoạt động cộng
đồng

Trợ cấp

Liên hệ thường xuyên

Tham vấn

Các can thiệp gia đình

Các chương trình chăm
sóc ban ngày

G
I
A
Đ
Ì
N
H

**Chăm sóc ngoài gia
đình**



Họ hàng nhận nuôi

Nhận nuôi

Nhận con nuôi (trong
nước nước ngoài)

Nhà xã hội

Chăm sóc tại trung tâm

Các chương trình điều
trị tại trung tâm

Các nhà mở

Công Tác Xã Hội & Bảo Vệ Trẻ Em



MỤC ĐÍCH CỦA CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI TRẺ EM

- ▶ Giúp trẻ và gia đình trẻ nâng cao năng lực khả năng ứng phó và kỹ năng giải quyết vấn đề khó khăn của họ .
- ▶ Giúp trẻ tiếp cận các nguồn lực hỗ trợ, các dịch vụ xã hội để cải thiện chất lượng cuộc sống.
- ▶ Tăng cường mối quan hệ giữa trẻ với các thành viên xã hội nhằm phát triển hài hoà giữa trẻ với gia đình và xã hội.
- ▶ Góp phần ngăn ngừa, giải quyết các vấn đề khó khăn của trẻ và gia đình trẻ.
- ▶ Bảo đảm công bằng, tiến bộ xã hội và an sinh xã hội cho trẻ em.
- ▶ Huy động được sức mạnh cộng đồng và toàn xã hội vào việc hỗ trợ giúp đỡ các em hoà nhập xã hội .



VAI TRÒ CỦA CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI TRẺ EM

- Hỗ trợ, giúp đỡ trẻ giải quyết các vấn đề xã hội thông qua các chính sách xã hội, dịch vụ, chương trình hoạt động công tác xã hội.
- Tư vấn tâm lý – xã hội, luật pháp nhằm ngăn chặn, phòng ngừa các vấn đề xã hội xảy ra với trẻ .
- Bảo vệ các quyền lợi của trẻ em thông qua việc huy động các nguồn lực xã hội, tuyên truyền vận động quần chúng ...
- Nối kết, duy trì một cách hiệu quả mạng lưới các dịch vụ, các cá nhân, tổ chức xã hội, gia đình và cộng đồng trong việc giúp đỡ trẻ.
- Tham mưu với các cấp lãnh đạo và Nhà nước trong các chiến lược hỗ trợ giúp đỡ trẻ em, đào tạo và tuyển dụng cán sự xã hội vào các lĩnh vực hoạt động giúp đỡ trẻ...



VAI TRÒ NHÂN VIÊN XÃ HỘI

TRONG CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI TRẺ EM

- Người biện hộ
 - Người vạch kế hoạch
 - Người tổ chức, điều phối.
 - Nhà tuyên truyền, vận động quần chúng
 - Người nối kết mạng lưới hoạt động công tác XH
 - Người vận động chính sách
 - Làm việc với cá nhân, nhóm, cộng đồng
 - Tham mưu cho lãnh đạo về lĩnh vực công tác XH
 - Nhà tham vấn
 - Nhà nghiên cứu
 - Nhà thực hành công tác XH
 - Nhà cung cấp dịch vụ...
-



Các lĩnh vực chính

- ▶ Đánh giá
- ▶ Điều tra
- ▶ Quản lý ca
- ▶ Làm việc với trẻ, gia đình, các cơ quan cung cấp dịch vụ tham vấn, hỗ trợ gia đình, tiếp cận dịch vụ xã hội ...
- ▶ Chuyển tuyến
- ▶ Chăm sóc thay thế
 - ▶ Chăm sóc bởi họ hàng
 - ▶ Chăm sóc nhận nuôi dưỡng
 - ▶ Nhận con nuôi
 - ▶ Chăm sóc ở công đồng
 - ▶ Chăm sóc trong trung tâm
- ▶ Dịch vụ hỗ trợ nạn nhân
- ▶ Giám sát



Quan điểm chuyên môn vs Quan điểm cá nhân



Tại sao nhiều cải cách pháp lý để bảo vệ trẻ em lại thất bại, nguyên nhân chính là do có sự “xung đột” giữa khung pháp lý và khung văn hóa.



CÁC NGUYÊN TẮC HÀNH ĐỘNG TRONG CTXH VỚI TRẺ EM

1. Luôn luôn lấy trẻ làm trọng tâm :

Luôn quan tâm đến trẻ trong mọi giai đoạn và mọi bước của công việc và quan tâm đến gia đình ruột hoặc người nuôi hộ của đứa trẻ.

2. Cố gắng hiểu thế giới của trẻ

- NVXH đảm bảo rằng toàn bộ bối cảnh của trẻ sẽ cho mình biết cách làm việc với trẻ.

- NVXH hiểu được ước muốn và cảm xúc từ chính đứa trẻ. Trẻ cần được hiểu và được cung cấp thông tin về những gì xảy ra đối với trẻ. (khám phá được cái nhìn của trẻ về những sự kiện ảnh hưởng đến trẻ, cái gì gây ra sự đau buồn và nguy hại nơi trẻ, những tác động ngầm của tổn thương tình cảm hay tâm lý)

- Nhân viên xã hội cần hình thành mối quan hệ tin tưởng, làm việc phải đúng giờ, làm những gì mình đã nói là sẽ làm hoặc giải thích vì sao không thể làm được.

CÁC NGUYÊN TẮC HÀNH ĐỘNG TRONG CTXH VỚI TRẺ EM

3. Có sự tham gia tích cực của trẻ và gia đình trẻ

- NVXH phải tham khảo ý kiến với đứa trẻ trước khi có quyết định (Trẻ cần được giải thích để hiểu rõ về những quyết định khác nhau. Quan điểm của trẻ được lắng nghe, nhưng nếu 1 ý muốn nào đó có nguy cơ nghiêm trọng đối với trẻ hoặc người khác thì sẽ bị bác bỏ).

4. Đảm bảo bí mật vì lợi ích tốt nhất của trẻ.

- NVXH phải nhìn trẻ như chính nó, trong một môi trường trẻ cảm thấy thoải mái.
 - NVXH không cung cấp những thông tin bí mật mang tính riêng cho những người không cần biết và nếu nhận thấy cần chia sẻ với người cần thiết thì tiến trình này phải được bàn với đứa trẻ.
-



CÁC NGUYÊN TẮC HÀNH ĐỘNG TRONG CTXH VỚI TRẺ EM

5. Nhân viên xã hội phải luôn luôn sẵn sàng

Điều cần thiết là khi trẻ biết cách tìm đến nhân viên xã hội thì nhân viên xã hội phải luôn đáp ứng ngay tức khắc.

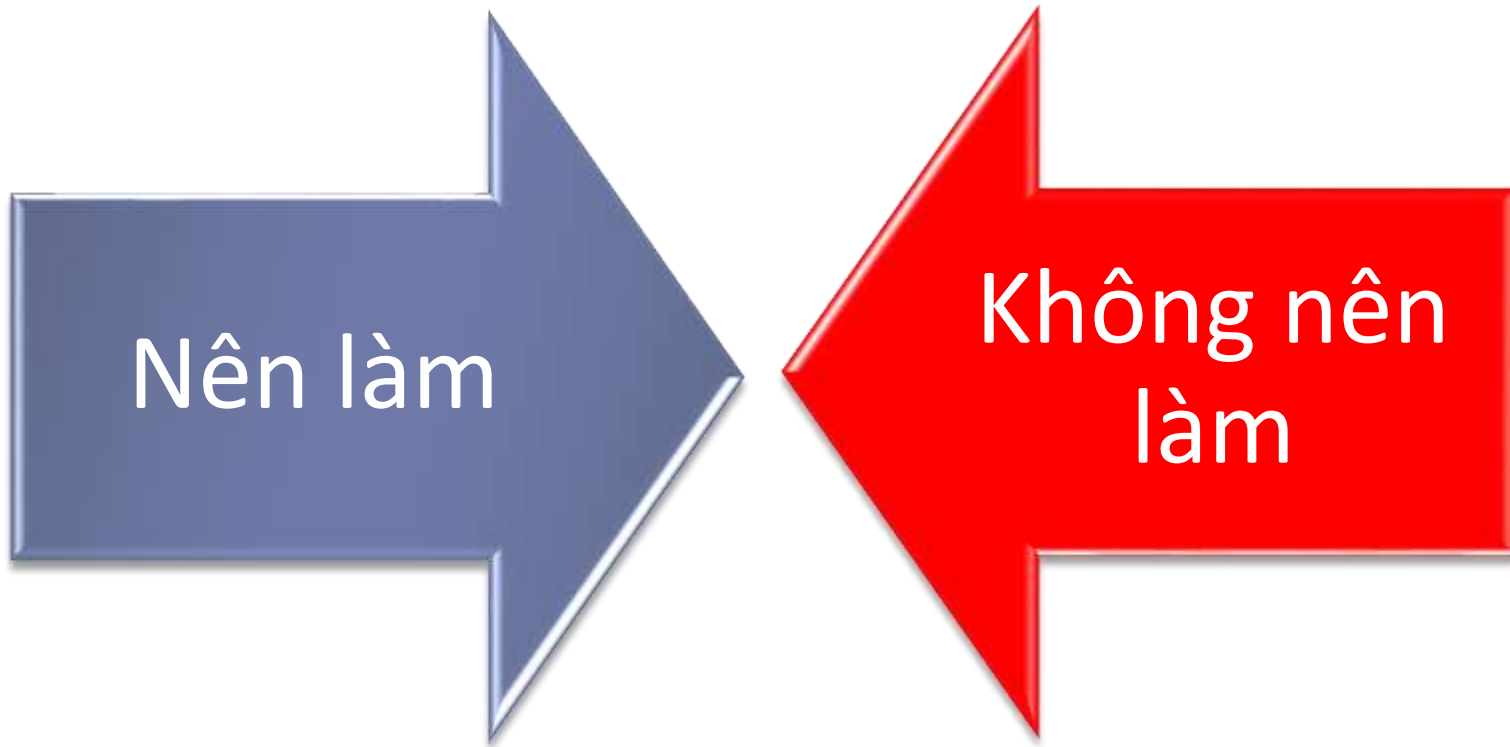
Chú ý: NVXH cần Thấu cảm (phải nhìn và hiểu đứa trẻ như một cá nhân trong bối cảnh của riêng em và tiếp cận theo quan điểm của trẻ. Không tự cho mình đã hiểu trẻ trước chưa biết gì về trẻ); nồng nhiệt; thành thật.



NHỮNG LƯU Ý KHI LÀM VIỆC VỚI TRẺ EM



Thảo luận



Những điều cần thiết khi làm việc với trẻ (1)

- ▶ Hỗ trợ trẻ khi các em thảo luận và yêu cầu giúp đỡ
- ▶ Xác định khoảng thời gian đủ để trẻ có thể nắm bắt được vấn đề
- ▶ Xác định phương thức làm việc và tiếp cận phù hợp với trẻ
- ▶ Xác định không gian làm việc phù để trẻ cảm thấy thoải mái



Những điều cần thiết khi làm việc với trẻ (2)

- ▶ Chuẩn bị kỹ lưỡng cả về nội dung lẫn phương tiện làm việc với trẻ
- ▶ Xác định rõ sự khác nhau về hiệu quả thảo luận nhóm nhỏ và lớn
- ▶ Cố gắng để trẻ có thể tham gia tối đa vào hoạt động. Nếu buổi làm việc quá dài mà ít sự tham gia sẽ làm cho trẻ chán.
- ▶ Bài tập ở nhà giúp trẻ cung cấp thông tin bạn cần về gia đình và cộng đồng của các em



Cẩn trọng với những thói quen của bạn khi làm việc với trẻ

- ▶ Bạn đã tôn trọng các em chưa, nếu chưa hoặc chưa đủ thì hãy làm vì điều đó sẽ làm các em tôn trọng bạn
- ▶ Đừng bắt các em chờ đợi
- ▶ Đừng nói chuyện với người khác khi làm việc với các em
- ▶ Hãy cho các em thấy sự quan tâm và nhiệt tình của bạn với các em



Cẩn trọng với những thói quen của bạn khi làm việc với trẻ (2)

- ▶ Đừng chỉ ngồi một chỗ làm việc riêng khi bạn đang làm việc với các em
- ▶ Hãy cùng chơi với các em, nếu bạn muốn các em hòa đồng với bạn



Phối hợp với người khác khi làm việc với trẻ

- ▶ Đừng tranh nhau nói khi làm việc với trẻ
- ▶ Đừng phó mặc mọi việc cho một người
- ▶ Hãy chăm chú, tỏ ra thích thú khi đồng nghiệp của bạn đang tiến hành phần việc của họ với trẻ



Các kỹ năng để làm việc với trẻ

- ▶ Hãy coi trẻ như một đối tác trong công việc
- ▶ Quan điểm và sự cố gắng của các em cần được tôn trọng và khuyến khích. Từ đó các em sẽ tự phát triển kiến thức, kỹ năng và thói quen để đáp ứng mong đợi của bạn



Các kỹ năng để làm việc với trẻ

- Trẻ cũng là những con người cho dù các em còn ít tuổi và thiếu kinh nghiệm
- Không nên đối xử với các em như các em không biết gì cả và ta là người biết tất cả
- Hãy lưu ý, trẻ luôn rụt rè với những người mà các em chưa quen



Các kỹ năng để làm việc với trẻ

- ▶ Để làm cho các em quen, cần kiên nhẫn làm quen để tạo dựng sự tin tưởng, khuyến khích các em nhưng đừng giục giã và làm các em mất tự tin. Để làm điều này, hãy cũng chơi với các em để tạo không khí thoải mái, từ đó bạn sẽ dễ dàng làm việc với các em hơn.
- ▶ Không phải trẻ em ở đâu cũng giống nhau, cần hiểu rõ các em để tìm ra cách tiếp cận hiệu quả nhất
- ▶ Thông qua cử chỉ và thái độ của mình, hãy lắng nghe các em một cách cẩn thận và cho các em thấy điều đó
- ▶ Chỉ cần một sự chỉ trích nhỏ theo một cách tiêu cực bạn sẽ phá hỏng mối quan hệ của bạn với trẻ



Các kỹ năng để làm việc với trẻ (tiếp)

- ▶ Hãy kiên nhẫn để cố hiểu mong muốn của trẻ. Chỉ giúp trẻ khi trẻ yêu cầu. Để các em tự làm nếu các em muốn. Vì:
- ▶ Trẻ học tốt nhất thông qua những công việc mà các em tự làm
- ▶ Làm việc với trẻ một cách mềm mại, bạn sẽ thu về những kết quả tốt hơn nhiều nếu bạn chỉ bắt trẻ phục tùng những ý kiến của mình
- ▶ Và nhớ hãy công bằng với tất cả các em.



Kết luận

- ▶ Làm việc với trẻ luôn cần lên kế hoạch cụ thể
- ▶ Chuẩn bị tốt để các em tự tin khi làm việc của mình
- ▶ Làm cho các em thoải mái, vì thiếu điều này, công việc có thể thất bại



DỊCH VỤ BẢO VỆ TRẺ EM CẤP ĐỘ 3



ÔN LẠI DỊCH VỤ BVTE BA CẤP ĐỘ

Dịch vụ trực
tiếp – Dịch vụ
cấp độ ba

DỊCH VỤ CẤP ĐỘ HAI

Dịch vụ dành trực tiếp cho nhóm có
nguy cơ – không dành cho cá nhân
như trẻ khuyết tật

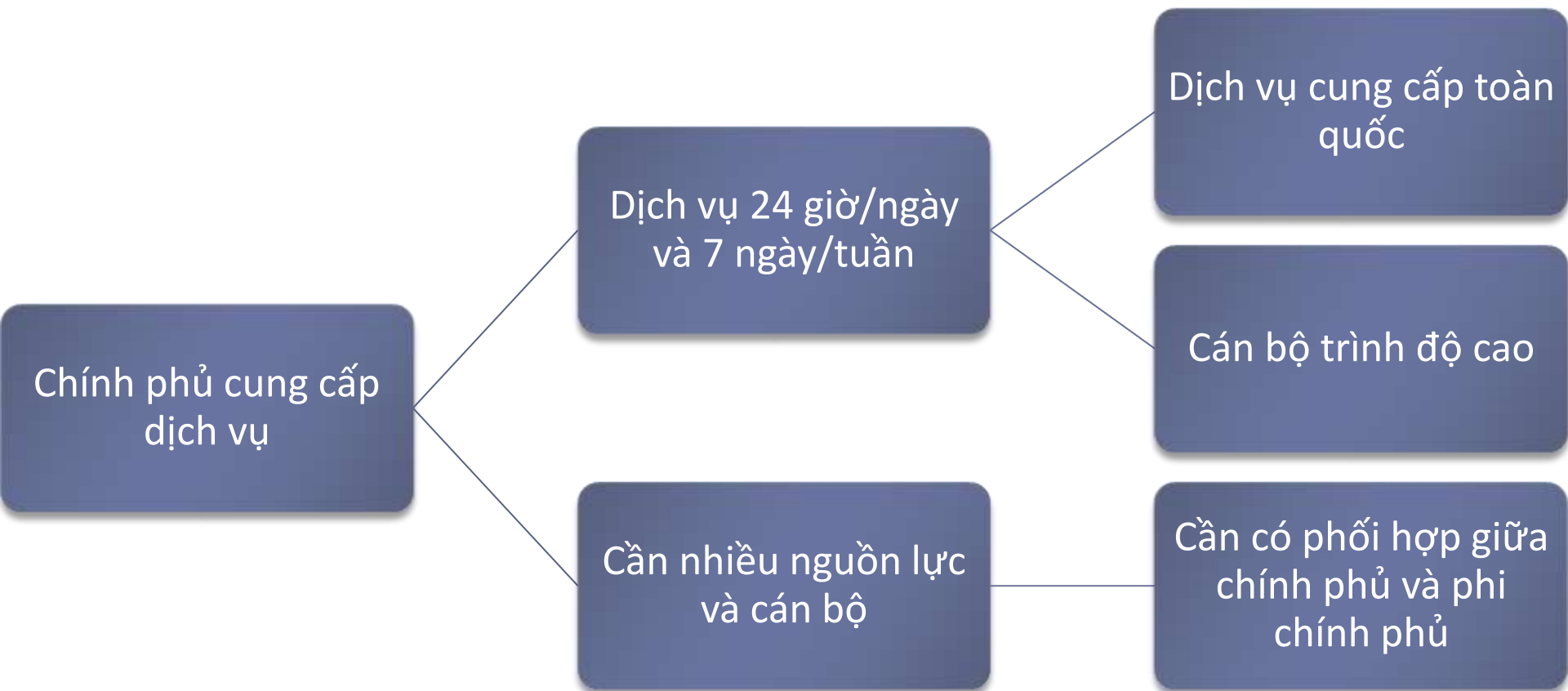
DỊCH VỤ CẤP ĐỘ MỘT

Giành cho toàn xã hội – như tiêm chủng, vệ sinh, giáo dục, việc
làm

DỊCH VỤ BẢO VỆ TRẺ EM CẤP ĐỘ BA

- ▶ Dịch vụ BVTE cấp độ ba là những dịch vụ được cung cấp trực tiếp cho trẻ bị tổn hại hay có nguy cơ bị tổn hại.
- ▶ Dịch vụ cấp độ ba chủ yếu do chính phủ cung cấp.

ĐẶC ĐIỂM DỊCH VỤ CẤP ĐỘ BA THEO QUỐC TẾ



YÊU CẦU CẦN THIẾT CHO DỊCH VỤ CẤP ĐỘ BA

Chính quyền can
thiệp – luật pháp,
tòa án.

Hiệu xuất hoạt
động của tổ chức



Năng lực đối tác
đáp ứng đúng và
hiệu quả

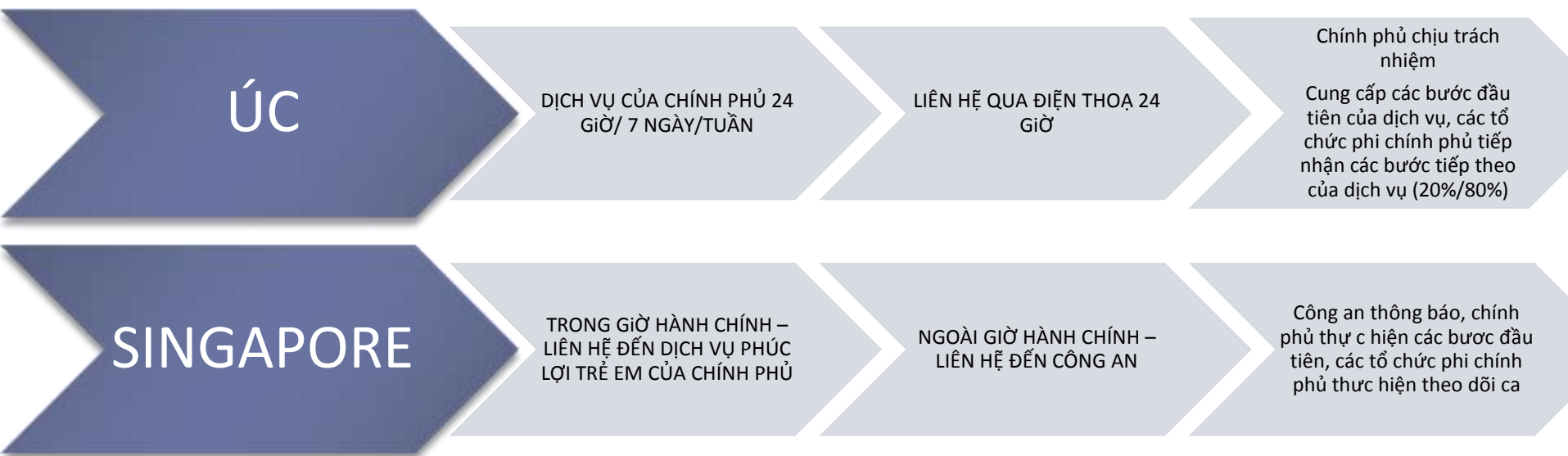
Hợp tác công chúng
- Thông tin, Hỗ trợ

DỊCH VỤ BVTE CẤP ĐỘ BA

► Dịch vụ BVTE cấp độ ba được cung cấp khi:

1. Chính quyền được thông báo về một trường hợp trẻ em bị tổn hại hay có nguy cơ bị tổn hại.
2. Khi cán bộ ngoài nhà nước được thông báo về trường hợp trẻ em bị gây tổn hại hay có nguy cơ bị tổn hại và được yêu cầu (tự nguyện) hay buộc phải thông báo với chính quyền.

MÔ HÌNH CUNG CẤP DỊCH VỤ BVTE CẤP ĐỘ BA



DỊCH VỤ CẤP ĐỘ BA LIÊN TỤC

Dịch vụ BVTE cấp độ ba được cung cấp liên tục theo 9 bước theo một trình tự nhất định dành cho trẻ em và gia đình trẻ.

Không phải tất cả trẻ em được thông báo đều nhận được 9 bước dịch vụ.

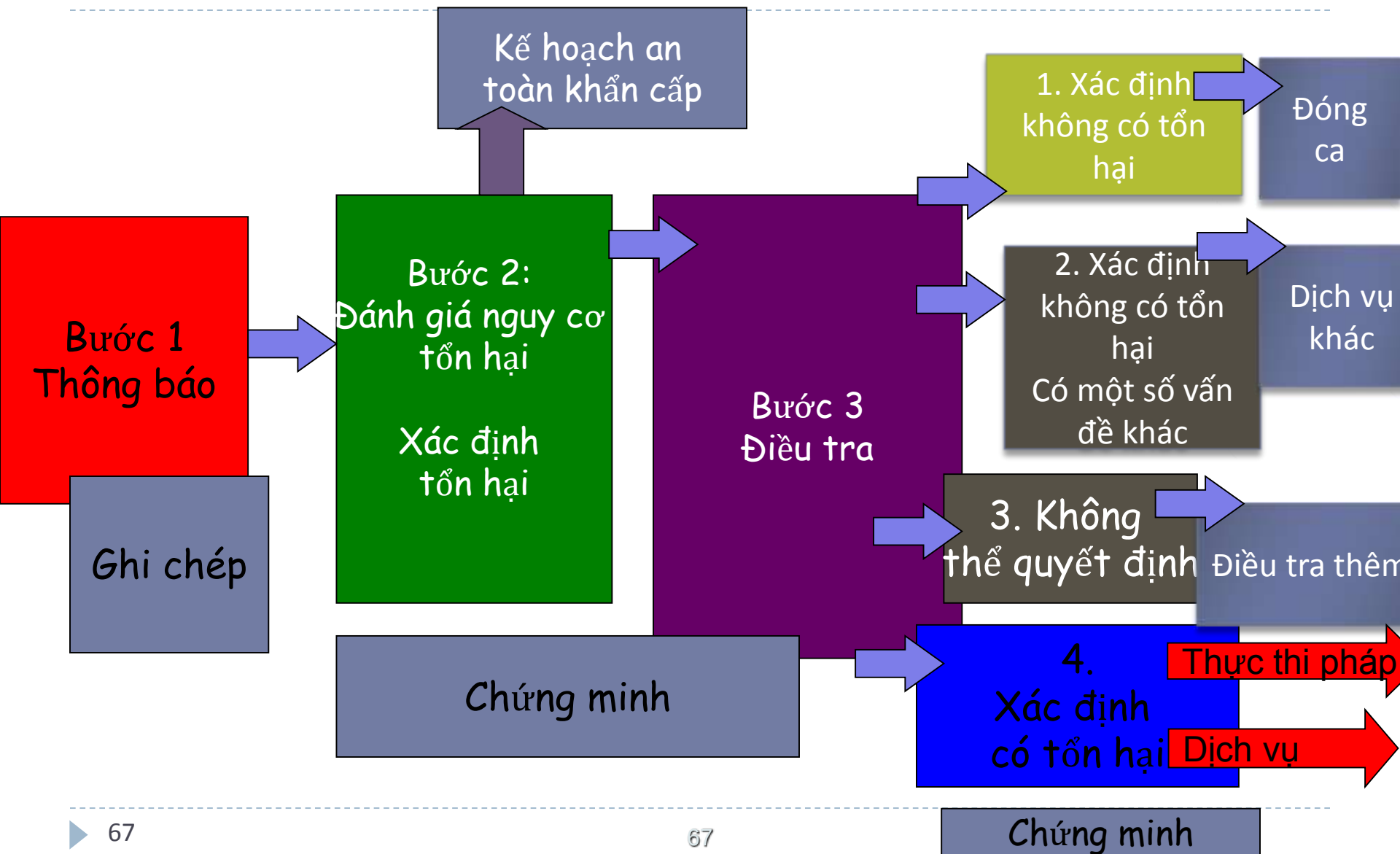
9 BƯỚC DỊCH VỤ CẤP ĐỘ BA

- ▶ Bước 1: Thông báo/ghi chép thông báo.
- ▶ Bước 2: Đánh giá nguy cơ gây tổn hại/Kế hoạch an toàn
- ▶ Bước 3: Điều tra/xác định mức độ ngược đãi trẻ em
- ▶ Bước 4: Xác định đánh giá rủi ro

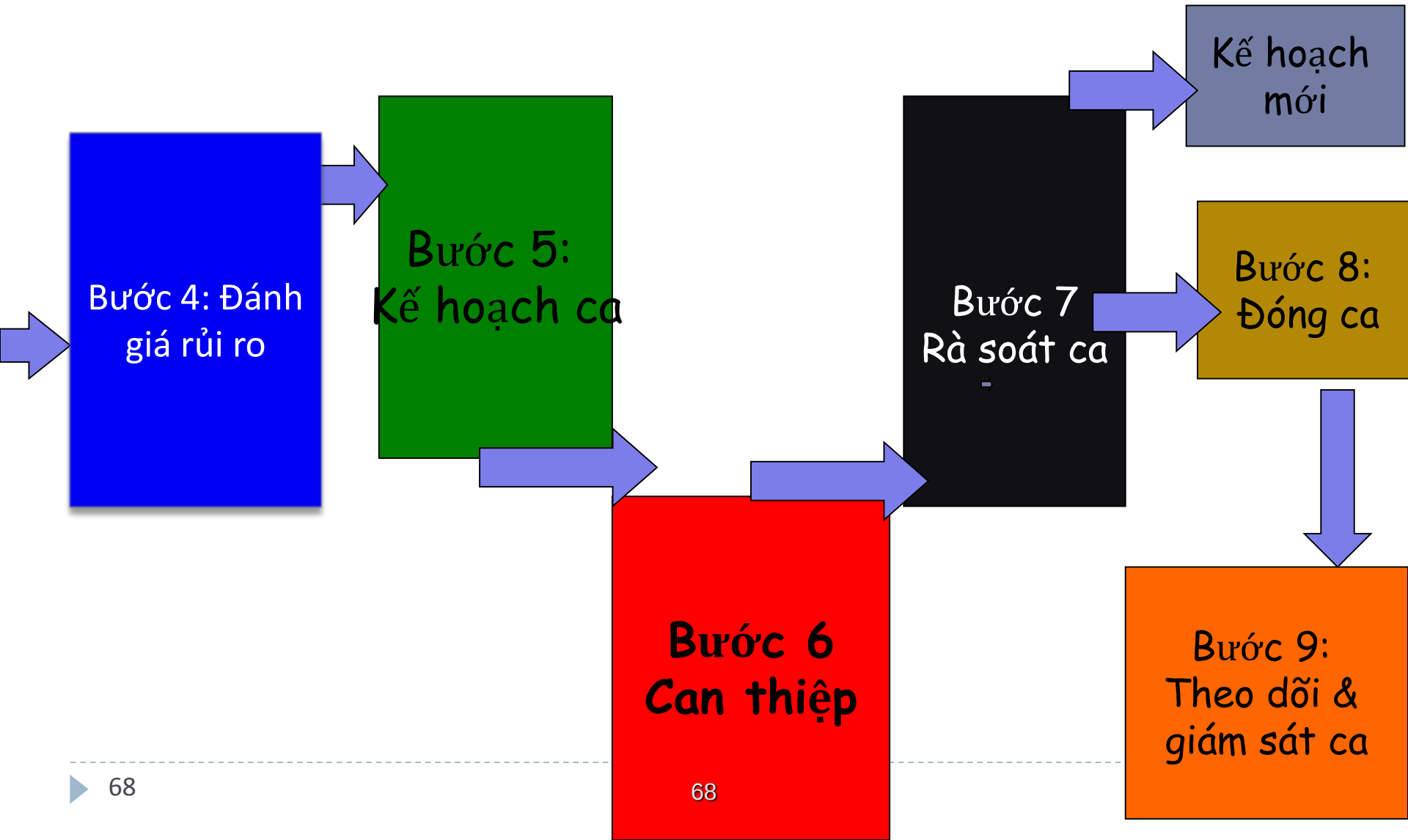
9 BƯỚC DỊCH VỤ CẤP ĐỘ BA (TIẾP)

- ▶ Bước 5: Lập kế hoạch ca/quản lý ca
- ▶ Bước 6: Can thiệp
- ▶ Bước 7: Rà soát ca/Rà soát đánh giá rủi ro
- ▶ Bước 8: Đóng ca
- ▶ Bước 9: Giám sát/ theo dõi ca

DỊCH VỤ ĐÁP ỨNG LIÊN TỤC



DỊCH VỤ ĐÁP ỨNG LIÊN TỤC



KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VỀ DỊCH VỤ BẢO VỆ TRẺ EM CẤP ĐỘ BA

1. **Tiếp cận đến dịch vụ hiệu quả** - người dân biết người để liên hệ, cách liên hệ và dịch vụ được hưởng.
2. **Đánh giá kịp thời** – có vấn đề về bảo vệ trẻ em hay không?
3. **Cung cấp dịch vụ cá nhân** - dịch vụ cần kịp thời để đáp ứng nhu cầu khẩn cấp cũng như lâu dài của trẻ.
4. **Tác động dịch vụ được giám sát** – Dịch vụ cần được đánh giá để xem có đạt được mục tiêu duy trì an toàn cho trẻ không.

Điều tra đánh giá rủi ro



Quy trình hỗ trợ trẻ bị xâm hại



Quản lý ca

